

# XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG TRƯỜNG HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC KỈ LUẬT TÍCH CỰC

HUỲNH NGỌC THANH\*

Ngày nhận bài: 20/02/2017; ngày sửa chữa: 07/03/2017; ngày duyệt đăng: 16/03/2017.

**Abstract:** Positive Discipline Education is an educational progressive perspective that promotes an internal locus of control, self-regulation of learners to shape behaviors and develop personality. This educational perspective has been applied in many schools in Ho Chi Minh city since school year 2007-2008. To use these effective strategies for restoring order and civility to today's turbulent classrooms, schools must build school policies towards positive discipline and execute strictly these policies. Measures to build and execute the school disciplines towards positive discipline education are mentioned concretely in this article.

**Keywords:** Positive discipline, positive discipline education.

## 1. Một số khái niệm

Giáo dục kỉ luật tích cực (GDKLTC) là khái niệm phản ánh quan điểm giáo dục (GD) tích cực, mô hình GD thông qua chính hoạt động tự giác của học sinh (HS), giúp HS thay đổi, điều chỉnh hành vi, hình thành, phát triển hành vi tích cực hoặc phòng ngừa những hành vi tiêu cực có thể xảy ra.

Các đặc điểm chính của GDKLTC là: - Không bạo lực và tôn trọng trẻ; thực hiện các tác động GD phù hợp với nhu cầu, trạng thái của trẻ, giúp trẻ khắc phục nhận thức, hành vi chưa đúng của bản thân; - Tạo cho trẻ có cảm giác an toàn, thân thiện và được tôn trọng bằng việc “lắng nghe tích cực” và khích lệ trẻ, giúp trẻ có khả năng vượt qua các rào cản về tâm lí, giảm bớt sự căng thẳng trong học tập và cuộc sống cá nhân; - Gia tăng năng lực hoạt động và cơ hội thành công cho trẻ bằng việc GD các kĩ năng sống cơ bản (theo lứa tuổi) cho các em; - Quan hệ thầy trò là quan hệ chia sẻ, hợp tác, biến định hướng của giáo viên (GV) thành hành vi tự giác của HS.

## 2. Đặc điểm HS trung học cơ sở (THCS)

HS THCS có độ tuổi từ 11-15 tuổi, theo học từ lớp 6 đến lớp 9 ở trường THCS. Lứa tuổi này có một vị trí đặc biệt, vị trí bản lề và có tầm quan trọng trong thời kì phát triển của trẻ em, vì nó là thời kì chuyển tiếp từ tuổi thơ sang tuổi trưởng thành. Các nhà tâm lí, GD học... thường dùng những tên gọi khác nhau cho lứa tuổi “teen” này như: “tuổi khó bảo”, “tuổi khủng hoảng”, “tuổi bất trị”... Đây là lứa tuổi có bước “nhảy vọt” về thể chất lẫn tinh thần, các em đang bước ra khỏi thời niên thiếu để bắt đầu trưởng thành. Nói chung, HS THCS đã có nhiều khác biệt trong phát triển về mọi mặt: thể chất, trí tuệ, tình cảm, đạo đức... ở thời kì này. Do đó, ở lứa

tuổi thiếu niên có sự tồn tại song song hai tính cách “vừa trẻ con, vừa người lớn”, các em vẫn giữ tính cách “biết vâng lời” nhưng cũng sẵn sàng “cãi lại” khi cần, nguyên nhân là do sự phát triển mạnh mẽ về cơ thể, sự phát dục, môi trường sống, môi trường GD và hoạt động của các em.

“Do lượng hoóc môn thay đổi, tâm trạng của trẻ cũng thay đổi, ví dụ như nhạy cảm hơn, dễ nổi giận bất ngờ, dễ nhiệt tình nhưng cũng dễ chán nản. Trẻ phát triển cả về mặt đạo đức lẫn xã hội. Bạn cùng lứa rất quan trọng, có khi trẻ còn ảnh hưởng bởi bạn bè nhiều hơn thầy, cô và cha mẹ. Trẻ có cảm giác xao trộn, có thể nhầm lẫn vai trò vì không biết mình phải đóng vai trò gì khi trở thành người lớn. Trẻ muốn được tin tưởng để có thể đưa ra những quyết định đúng đắn. Lúc này nhiều em như ở ngã ba đường và không biết đi theo hướng nào. Người lớn cần hướng dẫn một cách thân thiện, tôn trọng, giúp đỡ xác định mục tiêu và hướng đi để trẻ dần tạo lập chỗ đứng trong cuộc sống sau này” [2; tr 21].

“...Trừ những người thầy có bề dày kinh nghiệm, có khả năng ứng phó và xử lí tốt với mọi tình huống xảy ra trong lớp học, phần lớn những GV trẻ mới ra trường đều rất khó khăn trong GD HS, nhất là với những em cá biệt... Điều này do nhiều nguyên nhân, trong đó có 2 nguyên nhân chính là:

- Sinh viên trong các trường sư phạm chưa trang bị tốt cho những năng lực GD cần thiết trong quá trình đào tạo để trở thành GV. Đặc biệt, những lí luận và thực tiễn mà trường sư phạm trang bị cho họ dường như đã không bắt kịp với những thay đổi, thách thức mà thực tiễn GD đang đòi hỏi.

\* Trưởng Cán bộ quản lí giáo dục TP. Hồ Chí Minh

- Đối tượng HS ngày nay khác trước rất nhiều (hiểu biết, thông minh, tự tin và đầy cá tính hơn) nhưng ngày càng có nhiều HS hư, cá biệt hơn. *Đây chính là những khó khăn đang thách thức năng lực GD của người thầy*".

### **3. Xây dựng các chính sách quản lí trường học theo định hướng GDKLTC**

Trước những khó khăn, thách thức này, cần phải xây dựng các chính sách quản lí trường học theo định hướng GDKLTC. Chính sách quản lí trường học đề cập trong bài viết được hiểu là những nội quy, quy tắc ứng xử, kế hoạch dạy và học... liên quan đến HS. Cụ thể, đó là: tăng cường sự tham gia của HS trong việc xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học; xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử trong nhà trường giữa cán bộ quản lí (CBQL) - HS, giữa GV-HS và giữa HS-HS... nhằm giúp HS tự giác, tích cực thực hiện nội quy do chính mình góp phần xây dựng, giúp HS khắc phục được các hành vi sai lệch, vượt qua được các khó khăn trong sinh hoạt, học tập...

Để xây dựng các chính sách quản lí trường học theo định hướng GDKLTC, cần thực hiện nhiều nội dung. Theo chúng tôi, trước mắt cần tập trung những nội dung cơ bản sau: Sự tham gia của HS trong xây dựng nội quy trường, lớp; Sự tham gia của HS trong xây dựng các quy tắc ứng xử; Sự tham gia của HS trong xây dựng kế hoạch học tập của các em... Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi trình bày nội dung *xây dựng nội quy trường, lớp*.

**3.1. Mục tiêu:** - Giúp CBQL, GV, nhân viên và HS hiểu rõ và vận dụng được các phương pháp GDKLTC trong xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học, góp phần phát triển môi trường GDKLTC trong nhà trường; - Giúp HS tích cực, tự giác tham gia xây dựng và thực hiện nội quy, nghi thức trường học; có khả năng tự giải quyết các xung đột trong quá trình học tập và sinh hoạt một cách tích cực; - Phát triển các quan hệ thân thiện, tích cực trong nhà trường như quan hệ giữa GV-HS và quan hệ giữa HS-HS.

**3.2. Nội dung thực hiện:** - Hiệu trưởng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng những nguyên tắc và nội dung của các phương pháp GDKLTC (sự tham gia của HS trong xây dựng và thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử...; không trừng phạt HS; tôn trọng HS; phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi; tất cả vì quyền lợi chính đáng của HS); - Xây dựng, hoàn thiện nội quy trường học, lớp học dựa trên các nguyên tắc của GDKLTC; - Tổ chức thực hiện các hoạt động sinh hoạt và học tập trong nhà trường theo những nội quy, quy định, các quy tắc

ứng xử... đã được xây dựng, hoàn thiện theo định hướng GDKLTC.

### **3.3. Biện pháp thực hiện**

**3.3.1. Xây dựng kế hoạch:** - Lập kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng những biện pháp, kĩ năng GDKLTC; - Lập kế hoạch xây dựng, triển khai nội quy trường học, lớp học, quy tắc ứng xử chuẩn mực... trong nhà trường với sự tham gia của mọi thành viên trong trường: CBQL, GV, nhân viên, HS.

**3.3.2. Tổ chức, chỉ đạo:** - Thành lập ban tổ chức, lựa chọn GV cốt cán để thực hiện việc xây dựng nội quy trường học, lớp học; - Tổ chức tập huấn các phương pháp GDKLTC cho CBQL, GV, nhân viên và HS; - Tổ chức xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện nội quy trường, lớp, nội quy các phòng thư viện, thiết bị, bộ môn, các quy tắc ứng xử chuẩn mực... theo các nguyên tắc của GDKLTC; - Tổ chức triển khai và thực hiện nội quy trường, lớp, nội quy các phòng thư viện, thiết bị, bộ môn, các quy tắc ứng xử chuẩn mực... đã được xây dựng; - Tăng cường sự tham gia của HS trong những vấn đề liên quan đến các em: Học tập, dã ngoại, văn nghệ, thể dục thể thao, hướng nghiệp...; - Tổ chức GD các kĩ năng sống cơ bản (phù hợp theo lứa tuổi) cho các em nhằm gia tăng năng lực hoạt động và cơ hội thành công cho trẻ bằng việc; - Xây dựng mối quan hệ thầy trò theo hướng chia sẻ, hợp tác; biến định hướng của GV thành hành vi tự giác của HS; - Tổ chức xây dựng và triển khai trong nhà trường các bộ quy tắc ứng xử, xử lí các tình huống sư phạm, các tình huống xung đột xảy ra giữa CBQL-GV, giữa GV-HS, giữa HS-HS... dựa trên các định hướng: tôn trọng sự khác biệt; không xúc phạm lẫn nhau khi có xung đột; thân thiện, chia sẻ, bao dung; chấp nhận sai lầm của bạn; biết cách học và vươn lên từ chính những sai lầm; - Xây dựng hộp thư "Điều em muốn nói" để đón nhận và có hướng giải tỏa tất cả những tâm tư, tình cảm của những HS vẫn còn e ngại chưa muốn thổ lộ trực tiếp với GV, bạn bè cùng trường, lớp; - Tổ chức hội thảo, chuyên đề, dự giờ thăm lớp... trong phạm vi nhà trường nhằm đôn đốc, điều chỉnh, cập nhật... các nguyên tắc của GDKLTC trong sinh hoạt, dạy học và GD, đảm bảo các nguyên tắc này phải dần tiến tới mức độ "thấm thấu" mọi hoạt động trong nhà trường, góp phần vào việc phát triển MT GDKLTC trong các trường THCS.

- Tập hợp, huy động các nguồn lực tham gia:

+ *Đối với các lực lượng trong nhà trường:* Tổ chức triển khai, lồng ghép việc xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học theo định hướng GDKLTC vào kế hoạch năm học của nhà trường từ đầu năm

học. Phân công cụ thể từng cá nhân, từng nhóm, có sự phối hợp trong công tác. Chỉ đạo GV bộ môn và GV chủ nhiệm vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ trương chung của nhà trường để xây dựng và triển khai các nội quy, các quy tắc ứng xử trong những tình huống... đã được đề xuất.

+ *Đối với các lực lượng ngoài nhà trường: Cha mẹ HS:* Phổ biến, triển khai đến cha mẹ HS công tác xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học theo định hướng GDKLTC với kế hoạch chung của nhà trường từ đầu năm học; Giải thích, thuyết phục, vận động cha mẹ HS tích cực tham gia đồng viên, khích lệ con em tự giác, tích cực tuân thủ theo những nội dung biện pháp GDKLTC trong dạy học và GD tại trường và ở nhà...; *Ban ngành, đoàn thể địa phương:* Nhà trường chủ động đề xuất một số mảng hoạt động cụ thể để phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở địa phương. Ví dụ: Nhà trường phối hợp với Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên phường trong các hoạt động GD trẻ chưa ngoan bằng các biện pháp GDKLTC... Tham quan các “địa chỉ đỏ”, làm vệ sinh đường phố vào thứ bảy, chủ nhật...; *Phòng GD-ĐT:* Kiến nghị Phòng GD-ĐT chỉ đạo, hỗ trợ trong công tác chuyên môn như tài liệu, tranh, ảnh, sách, báo... liên quan, dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm... đối với những lớp tiến hành xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học theo định hướng GDKLTC.

- Hướng dẫn, đồng viên, khuyến khích, rút kinh nghiệm:

+ Hiệu trưởng chỉ đạo các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các phòng thư viện, thiết bị, phòng học bộ môn... thường xuyên tổ chức đóng góp ý kiến hướng dẫn về quá trình và nội dung thực hiện để kịp thời điều chỉnh.

+ Hiệu trưởng bám sát công tác, kịp thời đưa ra những hướng dẫn, đồng viên, khích lệ GV, HS tham gia xây dựng mô hình lớp học tự quản.

### 3.3.3. Kiểm tra, đánh giá:

- Tổ chức lực lượng kiểm tra, đánh giá thường xuyên, rà soát các vấn đề còn vướng mắc, đề ra biện pháp khắc phục, chú ý những vấn đề sẽ phát sinh trong quá trình thực hiện: Bỏ đòn roi, bỏ trách phạt, tăng cường đồng viên, khuyến khích, chia sẻ...

- Tổ chức sơ kết công tác này trong từng học kì và tổng kết năm học vào cuối học kì 2, chú ý việc thực hiện các tiêu chuẩn đã được đề xuất, kịp thời rà soát để điều chỉnh, khắc phục hiệu quả những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, hết sức tránh tình trạng “đánh trống bỏ dùi”. Khen thưởng các cá nhân tập thể có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong công tác xây dựng và thực hiện nội quy trường học, lớp học theo định hướng

GDKLTC. Lưu ý nhắc nhở những cá nhân, nhóm chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác này.

### 3.4. Yêu cầu thực hiện:

- Huy động sự tham gia của tất cả mọi thành viên trong nhà trường.

- Tập trung đồng viên, khuyến khích, khen thưởng, loại bỏ trừng phạt. Chỉ phạt những nội dung nào đã thỏa thuận, hình thức phạt phải có tính chất GD, nhẹ nhàng, thuyết phục, tránh trừng phạt thân thể và tinh thần (đánh đập, mắng nhiếc, bỏ mặc...).

- Phương pháp kỉ luật tích cực khuyến khích sự tham gia của HS trong xây dựng nội quy trường học, lớp học, vì việc này giúp HS hiểu, tôn trọng và thực hiện tốt nội quy do chính HS đề ra, đồng thời giúp rèn luyện khả năng giao tiếp, nâng cao tinh thần trách nhiệm của các em. Do đó, nhà trường phải tổ chức lấy ý kiến công khai, chính thức, lắng nghe, tôn trọng tất cả mọi ý kiến và điều chỉnh theo những ý kiến đóng góp xây dựng phù hợp với chuẩn mực văn hóa trường học của HS.

## 4. Kết luận và kiến nghị

**4.1. Kết luận.** Trước thực trạng bạo lực học đường hiện nay và tình hình nhiều GV thiếu biện pháp thuyết phục để hướng dẫn, uốn nắn HS kịp thời khi các em vi phạm trong sinh hoạt và trong học tập, việc xây dựng chính sách quản lí nhà trường định hướng GDKLTC sẽ từng bước khắc phục được thực trạng này bằng những phương pháp GDKLTC. Đây là việc cấp bách nhưng khả thi, các trường THCS trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh nói riêng và trên toàn quốc nói chung cần nghiên cứu, triển khai và học tập các trường bạn để vận dụng hiệu quả tại trường mình, địa phương của mình.

**4.2. Kiến nghị:** Để thực hiện tốt những nội dung trên, cần tăng cường tập huấn, bồi dưỡng các phương pháp GDKLTC cho GV các trường THCS. Xây dựng các chính sách quản lí nhà trường theo định hướng GDKLTC phù hợp với đặc điểm của từng nhà trường và phù hợp với đối tượng HS. Mặt khác, các trường sư phạm cần tăng cường rèn luyện cho sinh viên các kĩ năng GD HS bằng phương pháp GDKLTC, đặc biệt là những HS gặp khó khăn trong sinh hoạt, học tập và phạm sai lầm trong cuộc sống. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Kim Anh (2014). *Đạo đức học sinh đang thách thức năng lực giáo dục của người thầy*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số tháng 5/2014; tr 21-26.
- [2] Tổ chức Plan tại Việt Nam (2009). *Phương pháp kỉ luật tích cực*.

(Xem tiếp trang 27)

tâm hiện nay còn thiếu nhiều, đây cũng là trở ngại lớn trong việc thực hiện mục tiêu đổi mới PPDH. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng dạy học, để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội, yêu cầu đội ngũ GV các trung tâm phải tích cực đổi mới PPDH, cần vận dụng đa dạng các PPDH phù hợp với từng đối tượng, từng lớp học, từng nội dung môn học; chú trọng phát triển năng lực tự học của học viên, phát huy tối đa tính tích cực, sáng tạo của người học...

Để việc đổi mới PPDH mang lại hiệu quả cao, GV cần đầu tư xây dựng và thiết kế bài giảng sử dụng các PPDH tạo được hứng thú, say mê học tập ở người học, kích thích tính tư duy, sáng tạo cho người học, tạo không khí học tập vui tươi, sinh động phù hợp với đặc điểm của lớp học, người học. Cần thường xuyên đổi mới PPDH theo hướng tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề, sử dụng PPDH nêu và giải quyết vấn đề, PPDH trực quan,... nội dung dạy học luôn gắn liền giữa lí thuyết với thực tiễn, tạo điều kiện cho người học thực hành, thí nghiệm, tham quan thực tiễn bằng nhiều hình thức, chú trọng cập nhật và lồng ghép kiến thức địa phương có liên quan đến môn học... Bên cạnh đó, GV cũng cần phải linh hoạt trong khâu tổ chức lớp học; tạo các sân chơi học tập, giao lưu kiến thức lồng ghép trong mỗi tiết dạy nhằm giúp người học năng động và tích cực hơn, say mê, tìm tòi và chiếm lĩnh tri thức mới.

**2.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.** Thực trạng cho thấy, các trung tâm GDTX trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, đây cũng là một trong những yếu tố hạn chế kết quả dạy học ở các trung tâm GDTX. Vì thế, để đảm bảo chất lượng dạy học cho trung tâm, cơ quan quản lí cấp trên cần có kế hoạch xây mới hoặc bổ sung hoàn thiện trang thiết bị, đáp ứng nhu cầu dạy học. Để làm tốt công tác này, cán bộ quản lí trung tâm cần rà soát, thống kê và đề nghị bổ sung các thiết bị dạy học kịp thời thay thế cho các thiết bị hư hỏng hoặc còn thiếu; tu sửa và hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy tại trung tâm, đảm bảo đủ số phòng phục vụ cho lớp học. Muốn vậy, trung tâm cần có văn bản kiến nghị với cơ quan lãnh đạo cấp trên và làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để tranh thủ sự hỗ trợ từ nhiều mặt. Với sự quan tâm, đầu tư đúng mức về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thiết nghĩ chất lượng dạy học tại các trung tâm sẽ từng bước được cải thiện.

\*\*\*

Cùng với sự phát triển của xã hội và nhu cầu học tập suốt đời của người dân, việc nâng cao chất lượng dạy học tại các trung tâm GDTX là điều cần thiết và cần được thực hiện ngay nhằm đào tạo ra đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Trong đó, giải pháp đổi mới về công tác quản lí, về PPDH và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại trung tâm là những vấn đề cốt lõi góp phần quan trọng trong chất lượng giáo dục tại các trung tâm GDTX trên cả nước nói chung, các trung tâm GDTX trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh nói riêng. Vì thế, mỗi trung tâm cần dựa vào điều kiện thực tiễn của đơn vị để xây dựng kế hoạch, từng bước hoàn thiện và đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của xã hội. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Luật Giáo dục (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) (2014). NXB Lao động - Xã hội.
- [2] Sở GD-ĐT TP. Hồ Chí Minh (2016). Báo cáo tổng kết năm học 2015-2016.
- [3] Bộ GD-ĐT (2016). Báo cáo tổng kết năm học 2015-2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2016-2017.
- [4] Thủ tướng Chính phủ (2013). Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.
- [5] Ban Chấp hành Trung ương. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- [6] Bộ GD-ĐT (2007). Quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên.

## Xây dựng và thực hiện chính sách...

(Tiếp theo trang 24)

- [3] Thomas Gordon (2012). Giáo dục không trừng phạt. NXB. Tri thức.
- [4] Nguyễn Tùng Lâm (2015). Phòng tham vấn học đường: Mô hình cần thiết. Báo Đại đoàn kết, số tháng 11/2015.
- [5] Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đặng Hoàng Minh (2012). Tư vấn tâm lí học đường. Tài liệu tập huấn giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông.
- [6] Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2014). Tâm lí học phát triển. NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Trần Ngọc Thêm (2015). Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.